

Số: 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á;
- Các văn kiện đại hội do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty báo cáo và đệ trình;
- Kết quả kiểm phiếu tại Biên bản số 01/2017/BBKP ngày 19/04/2018 thông qua các nội dung tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 19/04/2018

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua các báo cáo đã được Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc công bố tại đại hội:

- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE);
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Tổng Giám đốc đánh giá tình hình sản xuất – kinh doanh năm 2017;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản trị, điều hành hoạt động công ty của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;

**Điều 2:** Thông qua kết quả kinh doanh và phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 như sau:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.645.576.445.762 đồng
Quỹ đầu tư phát triển:	28.495.659.925 đồng
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	10.057.193.444 đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	47.872.927.383 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	0 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	47.872.927.383 đồng

**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:**

- Trích 5% vào quỹ dự phòng tài chính, Hội đồng quản trị quyết định việc sử dụng quỹ đảm bảo các mục tiêu của Tập đoàn;
- Trích 2,5% lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi; Hội đồng quản trị quyết định việc sử dụng quỹ đảm bảo các mục tiêu của Tập đoàn;
- Trích 2,5% thưởng Ban quản lý điều hành Công ty mẹ và các công ty con.
- Trích 5% vào quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ



**Phương án chi trả cổ tức năm 2017, nguồn tiền được sử dụng từ quỹ đầu phát triển và lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp chưa được phân bổ hết. Trả cổ tức với tỷ lệ 10%, trong đó:**

1. Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền:
  - Tỷ lệ chi trả: 5% trên mệnh giá ( 01 cổ phiếu được nhận 500 đồng)
  - Thời gian thực hiện: Quý 2 – Quý 3 năm 2018
  - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chọn thời gian chi trả cổ tức và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức
2. Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu:
  - ❖ Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á
  - ❖ Vốn điều lệ trước khi phát hành: 49,328,691 đồng
  - ❖ Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 49,327,885 cổ phần
  - ❖ Cổ phiếu quỹ: 806 cổ phiếu
  - ❖ Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu thưởng
  - ❖ Tỷ lệ thực hiện: 5% trên mệnh giá (20 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu)
  - ❖ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 2,466,394 cổ phần
  - ❖ Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
  - ❖ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
  - ❖ Số cổ phiếu thưởng phát hành thêm sẽ được lưu ký và niêm yết bổ sung ngay sau khi thực hiện.
  - ❖ Vốn điều lệ sau khi phát hành: 517.942.790.000 đồng
  - ❖ Số lượng cổ phần sau khi phát hành: 51,794,279 cổ phần
  - ❖ Thời gian thực hiện dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
  - ❖ Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
  - ❖ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian và phương án phát hành chi tiết bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) và thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan.
  - ❖ Trong trường hợp công ty hoàn thành các thủ tục phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược và thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và CBCNV trước thời điểm chốt danh sách chi trả cổ tức năm 2017 thì các cổ đông chiến lược, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và CBCNV nêu trên sẽ không được quyền nhận cổ tức năm 2017
- Số tiền còn lại được đưa vào Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

**Điều 3:** Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 của công ty với các chỉ tiêu chính như sau:

Doanh thu:	1.910 tỷ đồng;
Lợi nhuận sau thuế:	95 tỷ đồng;
Tỷ lệ chi trả cổ tức:	Dự kiến 10%

**Điều 4:** Thông qua chủ trương triển khai đầu tư vào các dự án năm 2017 như sau:

Xây dựng mặt bằng nhà xưởng 20.000 m2 (Gồm xưởng sản xuất hạt nhựa, xưởng sản xuất tấm sàn nhựa, kho và các công trình phụ trợ )	20.000 m2
Dây chuyền sản xuất tấm Formex	01 dây chuyền
Máy sản SPC	01 dây chuyền

Dây chuyền sản xuất tấm ốp trần, tấm ốp trần công nghệ mới	05 dây chuyền
Mở rộng dây chuyền sản xuất cửa nhôm	01 dây chuyền
Dây chuyền sản xuất hạt nhựa	02 dây chuyền

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt mức đầu tư, tiến độ, hình thức và nguồn vốn đầu tư căn cứ theo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong năm 2018.

**Điều 5: Thông qua chấp thuận đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của bà Trần Thị Lê Hải và đơn xin từ nhiệm của Bà Hà Thị Mỹ Hạnh thành viên BKS. Thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT, Thành viên BKS.**

1. Chấp thuận đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của bà Trần Thị Lê Hải và đơn xin từ nhiệm của Bà Hà Thị Mỹ Hạnh thành viên BKS, kể từ ngày 19/04/2018 bà Trần Thị Lê Hải thôi làm thành viên HĐQT công ty. Kể từ ngày 19/04/2018 bà Hà Thị Mỹ Hạnh thôi làm thành viên BKS công ty.
2. Thông qua bổ sung thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2019
  - Ông Vương Trí Dũng kể từ ngày 19/04/2018 là thành viên HĐQT công ty
  - Bà Hà Thanh Thủy kể từ ngày 19/04/2018 là thành viên BKS công ty

**Điều 6:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Chủ tịch các công ty con được tìm kiếm, đàm phán, ký hợp đồng tín dụng thực hiện vay vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2018

**Điều 7 :** Thông qua ủy quyền cho HĐQT tiếp tục tìm, đàm phán, ký hợp đồng với đối tác chiến lược để thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược như đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015. Thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược cùng với cổ phiếu ESOP cho CBCNV thành viên HĐQT, Thành viên BKS

1. **Số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông chiến lược : 9.150.000 cổ phần.**
  - Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và lập danh sách cổ đông chiến lược, quyết định số lượng cổ phần phát hành cho từng cổ đông chiến lược. Cổ đông chiến lược là các cá nhân, tổ chức được ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn dựa theo các tiêu chí sau:
    - Cá nhân, tổ chức có nhiều kinh nghiệm trong quản lý và điều hành, có thể hỗ trợ công ty về công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực;
    - Cá nhân, tổ chức tiềm lực tài chính; quản trị doanh nghiệp; giúp công ty phát triển nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ sản phẩm;
    - Cá nhân, tổ chức có cam kết trong việc hỗ trợ hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết gắn bó lâu dài với Công ty;
  - Giá bán: Ủy quyền cho HĐQT công ty đàm phán với cổ đông chiến lược được lựa chọn và quyết định giá bán cổ phần căn cứ vào tình hình thực tế.
  - Giá bán không thấp hơn mệnh giá
  - Cổ phần phát hành cho cổ đông chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
  - Thời gian dự kiến phát hành : quý 3/2018 – quý 1/2019
2. **Phát hành cho Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ công nhân viên:**
  - Số lượng cổ phần phát hành thêm: 950.000 cổ phần

- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Tiêu chuẩn và Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ công nhân viên được mua cổ phần, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- Số lượng cổ phần mà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ công nhân viên được quyền mua nhưng từ chối mua sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ công nhân viên khác với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần. Sau đó, nếu vẫn không phân phối hết, Công ty sẽ không thực hiện chào bán tiếp số cổ phần chưa phân phối hết.
- Thời gian dự kiến phát hành : phát hành đồng thời với phát hành cho cổ đông chiến lược

**Điều 8:** Tán thành thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017 chi tiết như sau:

<b>Thù lao cho Hội đồng quản trị</b>	
Thù lao cho Chủ tịch HĐQT	475.200.000 đồng/năm
Thù lao cho Phó Chủ tịch HĐQT	39.600.000 đồng/năm
Thù lao cho từng thành viên HĐQT khác	11.000.000 đồng/năm
<b>Tổng cộng</b>	<b>547.800.000 đồng/năm</b>
<b>Thù lao cho Ban Kiểm soát</b>	
Thù lao cho Trưởng Ban Kiểm soát	14.080.000 đồng/năm
Thù lao cho từng thành viên Ban Kiểm soát	10.560.000 đồng/năm
<b>Tổng cộng</b>	<b>35.200.000 đồng/năm</b>

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự chịu thuế thu nhập cá nhân (nếu có).

**Điều 9:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017 là Công ty Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) và ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính/UBCKNN/Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh về Kiểm toán tổ chức niêm yết theo danh sách do Ban Kiểm soát đề xuất cho năm tài chính 2018.

**Điều 10:** Thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

**Điều 11:** Điều khoản thi hành:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát và triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất, đúng với các nội dung của nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các thành viên HĐQT
- Ban Kiểm soát Công ty
- Người ủy quyền công bố thông tin
- Công báo (Sở GDCK TpHCM, UBCKNN)
- Công bố trên website DAG
- Lưu HC

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐOÀN  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Bá Hùng